

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2025

## KẾ HOẠCH

**Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025  
của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện  
Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá  
phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia  
trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 388/TTr-STTTT ngày 25/02/2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tuyên truyền triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Chương trình hành động số 113-CTr/TU, ngày 18/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và người dân về ý nghĩa, vai trò, vị trí, tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tạo sự thống nhất, đồng thuận trong các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể đối với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc tuyên truyền, phổ biến, triển khai đầy đủ, kịp thời các quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, góp phần giúp tỉnh Hải Dương phát triển bứt phá trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

## **2. Yêu cầu**

- Công tác tuyên truyền bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW, các văn bản chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Trung ương, của tỉnh; Tập trung tuyên truyền Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trong đó, chú trọng phản ánh công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú gắn với triển khai nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tận dụng tối đa lợi thế của internet, các nền tảng mạng xã hội, các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, ứng dụng dành cho người dân, doanh nghiệp... trong công tác thông tin, tuyên truyền.

- Tăng cường các lực lượng tham gia công tác tuyên truyền; kết hợp lồng ghép tuyên truyền về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định, chỉ đạo của tỉnh có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW cho phù hợp, hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Nội dung tuyên truyền**

#### ***1.1. Tuyên truyền làm rõ quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW***

a) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước

phát triển bút phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

b) Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

c) Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm”. Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách đặc biệt về nhân tài. Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”; làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

d) Phát triển nhanh và bền vững, từng bước tự chủ về công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược; ưu tiên nguồn lực quốc gia đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

e) Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

## ***1.2. Tuyên truyền thực hiện mục tiêu của tỉnh***

### **a) Đến năm 2030**

- Hải Dương thuộc nhóm 20 địa phương dẫn đầu cả nước về ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở một số lĩnh vực quan trọng; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp và ở một số ngành, lĩnh vực đạt trình độ khu vực, quốc gia, quốc tế; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển vững chắc, thực sự trở thành động lực tăng trưởng kinh tế, góp phần xây dựng tỉnh Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, giàu đẹp, văn minh, kinh tế xã hội phát triển nhanh, bền vững gắn với

bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Duy trì Mục tiêu tăng trưởng GRDP trung bình năm 2025 đến năm 2030 của tỉnh đạt 12%/năm trở lên.

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế ở mức từ 55% trở lên. Quy mô kinh tế số đạt từ 30% GRDP trở lên.

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 100%; giao dịch không dùng tiền mặt đạt 90%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt 0,8.

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) phấn đấu đạt 2% GRDP, trong đó tỷ trọng kinh phí từ xã hội chiếm trên 60%; Phấn đấu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển của tỉnh. Hệ thống tổ chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được sắp xếp lại bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo.

- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng lớn, băng thông rộng ngang tầm các tỉnh trong vùng, khu vực; từng bước ứng dụng một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, nano, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phủ sóng 5G toàn tỉnh. Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh tại các thành phố, thị xã có đủ điều kiện (Thành phố Hải Dương/Thành phố Chí Linh/Thị xã Kinh Môn); thu hút các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại tỉnh.

- Thực hiện quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, hình thành sàn giao dịch dữ liệu. Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức trung bình cao trong các tỉnh. Hải Dương thuộc các tỉnh bảo đảm về an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

- Thu hút ít nhất 01 tổ chức, doanh nghiệp có uy tín về công nghệ số đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại tỉnh.

#### b) Đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh phát triển vững chắc, góp phần đưa Hải Dương trở thành tỉnh có nền kinh tế đa dạng, phát triển đạt mức khá so với các địa phương trong cả nước; chỉ số đổi mới sáng tạo được cải thiện, nâng lên mức thuộc 10 tỉnh top đầu cả nước. Hải Dương có quy mô kinh tế số đạt từ 50% GRDP trở lên. Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số nổi trội so với các tỉnh trong vùng đồng bằng Sông Hồng.

### ***1.3. Tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp***

a) Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Khản trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

đ) Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

e) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

***1.4. Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW trên địa bàn tỉnh và các nội dung khác có liên quan.***

## **2. Hình thức tuyên truyền**

**2.1.** Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 57/NQ-TW, các văn bản chỉ đạo thực hiện của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, lý luận chính trị... Tuyên truyền qua các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ... của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2.2.** Thông qua các ấn phẩm của Báo Hải Dương, Báo Hải Dương điện tử và các kênh truyền thông của Báo Hải Dương trên nền tảng mạng xã hội; các Tạp chí, Đặc san, Bản tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

**2.3.** Qua các chương trình phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trang thông tin điện tử tổng hợp và các kênh truyền thông của trên nền tảng mạng xã hội của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống phát thanh cấp huyện và Đài Truyền thanh cấp xã.

**2.4.** Tuyên truyền trên nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook, YouTube...) chính thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Chuyên trang Chuyển đổi số của tỉnh; Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ứng dụng dành cho người dân, doanh nghiệp...

**2.5.** Tổ chức họp báo, hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên đề, trả lời phỏng vấn trực tuyến... Tuyên truyền trực quan, in ấn: triển lãm tranh, ảnh thời sự và xuất bản phẩm; treo băng-zôn, khẩu hiệu, pa-nô, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, băng, đĩa; các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các sản phẩm tuyên truyền khác. Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền miệng, thông tin lưu động và các hình thức thông tin, tuyên truyền khác cho phù hợp.

**2.6.** Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội có các hoạt động tuyên truyền phù hợp nhằm vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2.7.** Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **III. KINH PHÍ**

**1.** Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn đóng góp, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**2.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động bố trí trong nguồn kinh phí được giao để tổ chức thực hiện.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; cung cấp đề cương, tài liệu thông tin, tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ cung cấp đề cương, tài liệu, nội dung thông tin tuyên truyền về việc thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW cho các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, Bản tin Khoa học và Công nghệ và các kênh truyền thông khác của Sở.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

#### **2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ

quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và công tác chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú kết hợp lồng ghép với các hoạt động quảng bá du lịch và văn hóa, văn nghệ, thể thao...

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

### **3. Sở Tài chính**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh**

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động và các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

- Tích cực tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Bản tin, trang mạng xã hội chính thức của cơ quan, đơn vị, kết hợp với các nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền khác cho phù hợp, hiệu quả.

### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Trung ương, của tỉnh trên địa bàn.

- Cập nhật thông tin tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW trên Cổng/Trang thông tin điện tử và mạng xã hội chính thức của địa phương mình. Tập trung phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống phát thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã và các hình thức tuyên truyền khác trên địa bàn.

### **6. Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

- Xây dựng Kế hoạch, chương trình, chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền về “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo”, duy trì chuyên mục “Chuyển đổi số” để đưa các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Phát huy hiệu quả hoạt động các kênh truyền thông của báo, đài tỉnh trên internet và nền tảng mạng xã hội.

- Thường xuyên đưa tin, bài về công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phản ánh biểu dương các gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Không ngừng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, hiệu quả.

## 7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Trung ương, của tỉnh.

## V. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

**1. Thời gian thực hiện:** Thường xuyên hằng năm (*bắt đầu thực hiện từ tháng 3/2025*).

### 2. Chế độ báo cáo

Báo cáo định kỳ gồm báo cáo hằng tháng (gửi trước ngày 18 hằng tháng), báo cáo 6 tháng (gửi trước ngày 15 tháng 6), báo cáo năm (gửi trước ngày 15 tháng 12 hằng năm), các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo định kỳ kết quả tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này lồng ghép trong Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 726/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 113-CTr/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về Bộ phận tham mưu giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Tỉnh ủy (Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo thực hiện NQ 57 tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Hải Dương;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hải Dương, Đài PT&TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Nam (01b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**